| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH AN GIANG | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1361/QĐ-UBND | *An Giang, ngày 04 tháng 5 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc phê duyệt "Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Long Xuyên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 90/TTr-SKHĐT ngày 03/5/2017 về việc phê duyệt "Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Long Xuyên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030",

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt "Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Long Xuyên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Quan điểm phát triển:**

Xây dựng thành phố Long Xuyên trở thành đô thị trung tâm của tỉnh, có chất lượng đô thị thuộc nhóm dẫn đầu trong số các đô thị tỉnh lỵ trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long trên các lĩnh vực dịch vụ, thương mại, đầu tư, du lịch, công nghiệp chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao cũng như các lĩnh vực xã hội như giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe, văn hóa, thể dục thể thao.

Xây dựng thành phố Long Xuyên trở thành đô thị sông nước có cảnh quan đẹp bên dòng sông Hậu, phát triển theo hướng văn minh hiện đại. Đô thị sông nước gắn với phát triển bền vững trên cả 3 lĩnh vực: xã hội, tự nhiên và hạ tầng kỹ thuật. Phương diện xã hội đảm bảo cân bằng được các giá trị truyền thống và hiện đại, văn hóa - tôn giáo và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu xã hội của cộng đồng như giáo dục, chăm sóc sức khoẻ, việc làm, thu nhập và an sinh xã hội khác;

phương diện tự nhiên đòi hỏi quy hoạch, kiến trúc đô thị phải thân thiện với môi trường sinh thái, trong đó các yếu tố tài nguyên thiên nhiên, nguồn nước, thổ nhưỡng và có không gian mở, không gian xanh, đặc biệt là có những vùng sản xuất sản phẩm nông nghiệp phục vụ cư dân đô thị; phương diện kỹ thuật đòi hỏi việc hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật phải đồng bộ, hiện đại và đủ sức ứng phó với thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Chọn lọc trong thu hút đầu tư vào phát triển các ngành, lĩnh vực dựa trên tiềm năng, thế mạnh của mình, và cân đối hài hòa trên không gian quy hoạch chung của tỉnh, của Tiểu vùng trung tâm. Thực hiện tái cơ cấu trong nội bộ từng khu vực: nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Là địa phương đi đầu, dẫn đầu trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh; tiếp tục là một cực tăng trưởng kinh tế của tỉnh; là đầu mối giao thương, liên kết hợp tác của tỉnh với vùng và với quốc tế.

**2. Mục tiêu phát triển:**

**2.1. Mục tiêu:**

Xây dựng thành phố Long Xuyên đạt chuẩn đô thị loại I năm 2020, phát triển theo hướng đô thị sông nước, thành phố thông minh, văn minh, hiện đại. Thành phố Long Xuyên là đô thị tỉnh lỵ, là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá, khoa học công nghệ của tỉnh; là địa phương dẫn đầu về những thành tựu về kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang. Trong 10-15 năm tới (2016-2030), Long Xuyên tiếp tục là đầu mối giao thương kinh tế, thương mại, thu hút đầu tư của tỉnh. Phấn đấu chuyển đổi cơ bản, toàn diện các hoạt động quản lý kinh tế - xã hội, sản xuất kinh doanh và dịch vụ. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng nhanh tỷ lệ đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của tăng năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP); có hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại; mức sống và chất lượng sống được cải thiện đáng kể, đảm bảo an sinh xã hội; quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

**2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Giá trị sản xuất (GO) của ngành Nông, lâm nghiệp và thuỷ sản:

+ Theo giá hiện hành: năm 2020 đạt 2,3%; năm 2025 20,5% và đến năm 2030 đạt 15%.

+ Theo giá so sánh 2010: năm 2020 đạt 1.615 tỷ đồng; năm 2025 đạt 1.875 tỷ đồng và đến năm 2030 đạt 1.910 tỷ đồng

- Giá trị sản xuất (GO) của ngành Công nghiệp - Xây dựng:

+ Theo giá hiện hành: năm 2020 đạt 33,1%; năm 2025 đạt 40,5% và đến năm 2030 đạt 42%.

+ Theo giá so sánh 2010: năm 2020 đạt 29.460 tỷ đồng; năm 2025 đạt 49.640 tỷ đồng và đến năm 2030 đạt 71.210 tỷ đồng.

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá tiêu dùng xã hội đến năm 2020 đạt 53.800 tỷ đồng, đến năm 2025 đạt 120.000 tỷ đồng và đến năm 2030 tăng bình quân 15%/năm.

- Đến năm 2020, giá trị sản xuất nông nghiệp đạt khoảng 130-150 triệu đồng/ha, đến năm 2025 là 200 triệu đồng/ha và đến năm 2030 trên 200 triệu đồng/ha.

- Tổng thu ngân sách từ kinh tế địa bàn năm 2020 đạt khoảng 5.600 tỷ đồng, đến năm 2025 đạt khoảng 6.160 tỷ đồng và đến năm 2030 đạt bình quân trên 1,5%/năm.

- Qui mô dân số đến năm 2020 khoảng 294.100 người, đến năm 2025 khoảng 308.300 người và đến năm 2030 khoảng 323.300 người.

- Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế quốc dân phấn đấu đạt 70% vào năm 2020, đạt 75% năm 2025 và trên 85% vào năm 2030.

- Phấn đấu đến năm 2020, không còn hộ nghèo theo chuẩn quốc gia; giai đoạn 2021-2030, tiếp tục xóa hộ nghèo vào năm cuối mỗi giai đoạn 5 năm, tiến tới xóa hộ nghèo bền vững.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế phấn đấu đạt 89,66% vào năm 2020, trên 95% vào năm 2025 và trên 99% vào năm 2030.

- Số giường bệnh trên 10.000 dân phấn đấu đạt 79,9 giường vào năm 2020, 99 giường vào năm 2025 và 116 giường vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân phấn đấu giảm còn 10% vào năm 2020, 7% vào năm 2025 và 5% vào năm 2030.

- Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi bậc tiểu học, bậc trung học cơ sở, bậc trung học phổ thông phấn đấu đạt 100% cho cả giai đoạn 2020-2030.

- Phấn đấu tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 65% vào năm 2020, 100% vào năm 2025 văn năm 2030.

- Số xã đạt chuẩn xã NTM: từ năm 2020, 100% số xã hoàn thành xây dựng NTM.

**3. Định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực:**

***3.1. Ngành Thương mại - Dịch vụ:***

*a) Thương mại:*

Xây dựng thành phố Long Xuyên trở thành trung tâm thương mại - dịch vụ lớn, năng động của tỉnh; là đầu mối trong trao đổi, mua bán, vận chuyển hàng hóa, dịch vụ của các địa phương trong tỉnh đến các thị trường tiêu thụ trong và ngoài vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch theo hướng văn minh, hiện đại, tương xứng với vai trò đô thị trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, khoa học kỹ thuật của tỉnh; góp phần xây dựng thành phố Long Xuyên trở thành đô thị loại I vào năm 2020.

Khuyến khích phát triển hệ thống phân phối hàng hóa hiện đại như: trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, siêu thị, cửa hàng tiện ích, hình thành các khu thương mại - dịch vụ tập trung, đồng thời cải tạo, nâng cấp xếp hạng các chợ dân sinh trên địa bàn; đảm bảo kết hợp hài hòa giữa loại hình thương mại truyền thống với hiện đại, phát triển thị trường bán lẻ sôi động cả khu vực nội thị và ngoại thị. Thu hút các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tập đoàn phân phối lớn đầu tư phát triển hệ thống phân phối hiện đại trên địa bàn thành phố Long Xuyên.

*b) Dịch vụ:*

Phát triển, dịch vụ nhằm hỗ trợ đầy đủ các khâu của chuỗi sản xuất - tiêu thụ của các ngành nông nghiệp, công nghiệp. Thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ trung gian phục vụ sản xuất, phục vụ doanh nghiệp như: tài chính, ngân hàng; dịch vụ vận tải, logistics, công nghệ thông tin và truyền thông, dịch vụ tư vấn, kinh doanh bất động sản... Đồng thời, đẩy mạnh xã hội hoá các dịch vụ công, dịch vụ phục vụ cá nhân và cộng đồng; nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ. Xây dựng thành phố Long Xuyên trở thành trung tâm dịch vụ du lịch của tỉnh với loại hình du lịch chủ yếu là du lịch sinh thái; đầu mối các tour tuyến du lịch trong tỉnh; gắn phát triển du lịch của thành phố với các huyện và các đô thị khác trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

** Phát triển du lịch:*

Phát triển du lịch trên cơ sở khai thác tiềm năng và lợi thế của thành phố Long Xuyên với điểm nhấn là vùng đất cù lao Mỹ Hòa Hưng và cồn Phó Ba nhằm tạo sản phẩm du lịch đặc thù, định hình thương hiệu du lịch cho thành phố Long Xuyên. Tập trung vào những sản phẩm du lịch đặc thù của thành phố Long Xuyên: du lịch sinh thái cộng đồng, tham quan Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng; tuyến du lịch kết nối giữa Long Xuyên và khu vực lân cận: tuyến Long Xuyên - Châu Đốc, tuyến Long Xuyên - Cù Lao Giêng, tuyến Long Xuyên - Thoại Sơn...Hướng đến gắn kết với du lịch quốc tế bằng đường bộ, đường thủy sang Campuchia và các nước ASEAN như Lào, Thái Lan.

** Tài chính ngân hàng:*

Phát triển thành phố Long Xuyên trở thành một trung tâm dịch vụ tài chính, ngân hàng của tỉnh. Thành phố sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi về môi trường kinh doanh để các tổ chức tín dụng phát triển mạnh mẽ các hoạt động dịch vụ ngân hàng. Phát triển mạnh mẽ dịch vụ thanh toán qua ngân hàng, thanh toán không dùng tiền mặt. Khuyến khích các tổ chức tín dụng nâng cao chất lượng phục vụ, sự tiện lợi và uy tín - lòng tin đáp ứng nhu cầu phát triển của doanh nghiệp và nền kinh tế.

** Vận tải kho bãi, dịch vụ logictics:*

Tập trung nâng cao dịch vụ vận tải, kho bãi, đồng thời phát triển dịch vụ logistics nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh thương mại hàng hóa không chỉ cho thành phố Long Xuyên mà còn cho tỉnh An Giang. Phát triển vận tải theo

hướng hiện đại, chi phí hợp lý, cam kết an toàn, hạn chế ô nhiễm môi trường và tiết kiệm năng lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế về vận chuyển hành khách, lưu thông và tập kết các loại hàng hóa; khai thác tối đa hiệu quả hạ tầng vận tải hiện có như cảng Mỹ Thới, các bến xe khách, bến xe hàng.

** Thông tin truyền thông:*

Phát triển dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin theo hướng đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ, đồng thời đi đôi với việc bảo đảm an toàn mạng lưới thông tin. Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực, ưu tiên đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, từng bước xây dựng Chính quyền điện tử, gắn với quá trình cải cách hành chính; bảo đảm tính kế thừa, tính hiện đại; đồng bộ từ cấp trên xuống và liên thông các đơn vị.

***3.2. Ngành Công nghiệp - Xây dựng:***

*a) Công nghiệp:*

Giai đoạn 2016-2020: tập trung mời gọi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống (diện tích 200 ha); hoàn chỉnh Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Mỹ Quý để thu hút các ngành công nghiệp chế biến nông thuỷ sản, chế biến lương thực thực phẩm, chế biến thức ăn gia súc; ngành cơ khí, sản xuất hàng tiêu dùng, vật liệu xây dựng, lắp ráp, đóng gói bao bì, may mặc, giày dép phục vụ cho xuất khẩu.

Phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển làng nghề; tiếp tục hỗ trợ các cơ sở sản xuất trong làng nghề về vốn đầu tư máy móc, trang thiết bị sản xuất, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa thương mại, quảng bá sản phẩm của làng nghề tiểu thủ công nghiệp đến thị trường trong và ngoài nước. Khuyến khích các cơ sở sản xuất cá thể, doanh nghiệp nhỏ đa dạng hóa các sản phẩm chế biến từ gạo, bắp như: bún, hủ tiếu, miếng dong, bánh tráng, tinh bột gạo, bánh bột; rau quả đông lạnh, nước ép các loại… Kêu gọi đầu tư vào làng nghề ở khu vực nông thôn như làng nghề tiểu thủ công nghiệp nhang Bình Đức, làng nghề lưỡi câu Mỹ Hòa, làng nghề bánh tráng Mỹ Khánh.

*b) Xây dựng:*

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các đồ án quy hoạch phân khu, triển khai thực hiện nhanh chóng đối với các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt, từng bước nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết 1/500, tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng xây dựng trái phép, không phép, hình thành các khu dân cư tự phát, vi phạm trật tự đô thị trên địa bàn. Tiếp tục triển khai đấu nối hạ tầng kỹ thuật giữa các khu vực đô thị cũ và khu vực đô thị mới tạo sự đồng bộ về kết cấu hạ tầng (giao thông, điện, cấp nước, thoát nước, viễn thông…) trên địa bàn thành phố Long Xuyên.

***3.3. Ngành Nông - Lâm - Thủy sản:***

Triển khai thực hiện "Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, chuyển mạnh từ phát triển chiều rộng lấy số lượng làm

mục tiêu, sang nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất bằng giá trị và lợi nhuận". Đồng thời, xác định hướng phát triển dài hạn của nông nghiệp thành phố là "phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng bền vững và gắn với du lịch sinh thái". Phát triển nông nghiệp theo hướng gắn với vùng nguyên liệu và với ngành công nghiệp chế biến nông sản thành phẩm hướng đến xuất khẩu sang thị trường các nước ASEAN.

Tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, nghề làm sinh vật cảnh, gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và đề án tái cấu trúc ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững và gắn với "Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao" theo Nghị quyết 09/NQ-TU của Tỉnh ủy, ưu tiên các đối tượng rau an toàn, hoa lan, cây cảnh, lúa giống và lúa đặc sản, thủy sản chất lượng cao. Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, đầu tư vào sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đặc biệt là thu hút các dự án FDI vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

***3.4. Giáo dục - đào tạo:***

Thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 9/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án Xây dựng xã hội học tập đến năm 2020; Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác giáo dục, đào tạo.

Từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa về phương pháp dạy và học, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục đào tạo; đổi mới công tác tổ chức, quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo viên, giảng viên. Củng cố, nâng chất kết quả công tác phổ cập giáo dục. Hạn chế tình trạng học sinh bỏ học. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia xây dựng và phát triển ngành giáo dục đào tạo, đào tạo nghề nghiệp.

***3.5. Y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân:***

Phát triển hệ thống y tế theo hướng tăng cường xã hội hóa, trong đó y tế nhà nước đóng vai trò chủ đạo; dự phòng chủ động làm trọng tâm, kết hợp hài hòa giữa củng cố mạng lưới y tế cơ sở với phát triển y tế chuyên sâu. Đổi mới cơ chế hoạt động, tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị khám chữa bệnh, nâng cao chất lượng, thái độ phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân; đổi mới cơ chế tài chính trong các đơn vị y tế công lập gắn với việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân, nhằm đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của nhân dân.

Xây dựng và phát triển mô hình phòng khám bác sĩ gia đình trong hệ thống y tế thành phố Long Xuyên nhằm cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản, toàn diện, liên tục và thuận lợi cho cá nhân, gia đình và cộng đồng, góp phần giảm quá tải bệnh viện tuyến trên.

***3.6. Văn hóa, thông tin, thể dục thể thao:***

Xây dựng và phát triển văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc sông nước vùng Đồng bằng sông Cửu Long; xây dựng môi trường văn hóa đô thị, văn hóa nông thôn mới lành mạnh, phát huy các truyền thống hào hùng của thành phố Long Xuyên. Nâng chất toàn diện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn phong trào với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung xây dựng và phát triển thể dục thể thao để nâng cao sức khoẻ nhân dân, chất lượng nguồn nhân lực. Phát triển văn hóa, thể dục thể thao trên cơ sở duy trì và nâng cao chất lượng các phong trào về văn hóa ở khu dân cư, phong trào thể dục thể thao quần chúng. Phát triển văn hóa, thể dục thể thao đồng thời gắn kết với phát triển du lịch.

***3.7. An sinh xã hội, công tác giảm nghèo:***

Đảm bảo thực hiện các chính sách an sinh xã hội kịp thời, đúng quyền lợi đến các đối tượng chính sách, người thụ hưởng.Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo, người nghèo được công khai, đầy đủ, kịp thời. Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận và thụ hưởng chính sách, dịch vụ cơ bản xã hội. Tiếp tục rà soát, tiếp nhận và giải quyết kịp thời hồ sơ người có công. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào chăm sóc người có công, vận động các ngành, các cấp, các đoàn thể quan tâm, giúp đỡ bằng nhiều nguồn lực nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người có công. Thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho người có công được kịp thời và đầy đủ. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tác phong công nghiệp trong đào tạo nghề để phục vụ cho nhu cầu xuất khẩu lao động. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là phòng chống xâm hại tình dục, tai nạn thương tích cho trẻ em.

***3.8. Hệ thống kết cấu hạ tầng***

Phát triển hệ thống giao thông trên cơ sở tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ của trung ương và của tỉnh, tập trung vốn đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng mang tính chất trọng tâm, trọng điểm; hoàn thiện hệ thống giao thông nội và ngoại thành cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại I về hạ tầng đô thị vào năm 2020 theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ thành phố. Phát huy mạnh mẽ tinh thần của nhân dân, huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân... cùng với nhà nước tập trung đầu tư vào hệ thống giao thông, đảm bảo tối thiểu nhất các điều kiện an toàn về giao thông đô thị, các an toàn về cháy nổ, chữa cháy, vệ sinh môi trường, các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ đời sống, sinh hoạt hàng ngày của người dân.

***3.9. Bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu:***

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong giai đoạn lập dự án đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh; bảo vệ môi trường trong khu đô thị, khu dân cư và nơi công cộng; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá được mức độ tác động của biến đổi khí hậu đối với các ngành, lĩnh vực trong từng giai đoạn và xây dựng chương trình

hành động có tính khả thi, đảm bảo sự phát triển bền vững, giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu. Ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, tập trung vào một số vấn đề sau: tập trung các dự án thích ứng biến đổi khí hậu và phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp;  bảo vệ tài nguyên nước; Sản xuất nông nghiệp thích ứng biến đổi khí hậu; sạt lở đất bờ sông; đổi mới công tác quy hoạch sử dụng đất.

**4. Một số giải pháp chủ yếu:**

***4.1. Nhóm giải pháp về nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội:***

Phối hợp với tỉnh tổ chức xúc tiến, mời gọi các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến thành phố đầu tư sản xuất kinh doanh. Đồng thời, thực hiện tốt chương trình cải cách thủ tục hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh trong nhóm PCI. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, kinh tế Hợp tác xã kiểu mới. Phối hợp với hệ thống ngân hàng thương mại trên địa bàn để tài trợ vốn cho cộng đồng doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cá nhân có thể vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh.

Tranh thủ tối đa, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn ngân sách hỗ trợ của trung ương, tỉnh. Vốn ngân sách sẽ tập trung cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng (hạ tầng đô thị, giao thông, cấp thoát nước, cấp điện, vệ sinh môi trường, trụ sở cơ quan, bệnh viện, trường học, cơ sở đào tạo nghề nghiệp, nhà văn hoá), đầu tư phát triển nguồn nhân lực, phúc lợi công cộng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

Đẩy mạnh xúc tiến thu hút các dự án đầu tư theo hình thức BOT, BTO, PPP và BT; thu hút FDI... để có đủ nguồn lực xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện. Phát triển kinh tế trang trại, khuyến khích mọi thành phần kinh tế đầu tư vào công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, tạo ra nhiều việc làm, nhất là ở vùng nông thôn bằng cách tạo thuận lợi trong việc cấp phép đăng ký kinh doanh, giao đất, cho thuê đất, thuê mặt bằng, miễn giảm thuế và tiền thuê đất, sử dụng đất.

***4.2. Nhóm giải pháp về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng:***

Tạo mọi điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào các lĩnh vực phù hợp quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng đô thị (giao thông đô thị, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường, cấp điện, thông tin truyền thông, giáo dục, y tế, đầu tư nhà ở xã hội, khu dân cư đô thị mới, khu dân cư thương mại - dịch vụ tổng hợp, trung tâm mua sắm, khách sạn đạt chuẩn, khu du lịch, hệ thống các cầu bắc qua các cù lao...).

Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nhằm huy động nhiều kênh, thu hút nhiều nguồn, đặc biệt là từ các doanh nghiệp. Huy động nguồn vốn từ khai thác quỹ đất. Sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích theo dự án. Lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án đang triển khai trên địa bàn để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Tiếp tục tăng cường công tác xã hội hóa đầu tư với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm" để huy động được sự đóng góp của nhân dân vào phát triển hạ tầng khu vực nông thôn.

### *4.3. Nhóm giải pháp về phát triển đô thị:*

Phối hợp với các sở ban ngành tỉnh để triển khai thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Long Xuyên đến năm 2025; sớm hoàn thiện và phê duyệt "Chương trình phát triển đô thị thành phố Long Xuyên giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025", đồng thời, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng các đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 trên địa bàn thành phố. Tập trung huy động nhiều nguồn vốn khác nhau để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị. Cải tạo, chỉnh trang đô thị hiện hữu, phát triển các khu đô thị mới theo quy hoạch với quy mô hợp lý, xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng hiện đại, phân khu chức năng thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm khả năng kết nối hạ tầng (giao thông, điện, cấp nước, thoát nước,…) giữa khu vực đô thị hiện hữu với khu vực đô thị mới.

Nâng cao năng lực quản lý đô thị, công tác quy hoạch sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cấp phép xây dựng nhà ở, công trình theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt. Huy động mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế thông qua các chính sách ưu đãi mời gọi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, ưu tiên kêu gọi đầu tư các dự án trọng điểm về phát triển đô thị. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp đến đầu tư xây dựng và sản xuất tại các khu, cụm công nghiệp, góp phần thu hút các lực lượng lao động từ các khu vực lân cận ngoài tỉnh đến sinh sống và làm việc trên địa bàn.

### *4.4. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:*

Tạo bước chuyển biến mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức; tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phục vụ cho các ngành kinh tế. Hướng đến nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Long Xuyên thanh lịch, văn minh và phát triển toàn diện. Hướng đến phát triển đô thị sông nước thì yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực quản lý và phát triển đô thị cần được chú trọng. Ngay từ bây giờ, thành phố cần có kế hoạch gửi cán bộ đi đào tạo chuyên ngành này.

Đẩy mạnh xã hội hóa đào tạo, đào tạo nghề nghiệp; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đào tạo nghề nghiệp, hoạt động dịch vụ giới thiệu việc làm. Tổ chức tư vấn học nghề và giới thiệu việc làm sau khi đào tạo. Tổ chức liên kết với các cơ sở đào tạo nghề nghiệp hiện có trên địa bàn và các công ty, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong và ngoài thành phố, tập trung đào tạo các ngành nghề theo yêu cầu đặt hàng nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của xã hội, trong đó, tập trung đào tạo các nghề phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

### *4.5. Nhóm giải pháp khoa học công nghệ - môi trường:*

Khuyến khích và đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ mới trong các ngành dịch vụ và sản xuất trên mọi lĩnh vực, mọi ngành nghề. Lựa chọn, chuyển giao công nghệ mới trong nước và nhập ngoại như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học để nhanh chóng nâng cao trình độ công nghệ trong

các ngành sản xuất, dịch vụ như các loại giống mới, thiết bị công nghệ chế biến nông sản, thiết bị công nghệ trong sản xuất các sản phẩm công nghiệp nhằm tạo ra nhiều loại sản phẩm có chất lượng và giá trị cao đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn vốn đầu tư cho khoa học và công nghệ. Đa dạng hóa đối tác và hình thức hợp tác về khoa học công nghệ giữa địa phương với các cơ quan, tổ chức và cá nhân hoạt động khoa học công nghệ trong cả nước.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Xác định rõ trách nhiệm và phân công, phân cấp hợp lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường, quản lý chất thải giữa các ngành, các cấp, khắc phục tình trạng chồng chéo trong quản lý. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, liên huyện; cơ chế để nhân dân giám sát có hiệu quả việc quản lý khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử phạt nghiêm minh đối tượng vị phạm Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13.

***4.6. Nhóm giải pháp về phát triển lực lượng doanh nghiệp:***

Thực hiện đồng bộ các giải pháp và chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển, tạo cơ hội cho doanh nghiệp tiếp cận với các nguồn lực, trong đó nguồn lực về vốn là hết sức quan trọng. Khuyến khích đầu tư trong và ngoài nước trên cơ sở tạo ra môi trường đầu tư thuận lợi. Thực hiện chương trình phát triển thương hiệu sản phẩm chủ lực của thị xã, ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp địa phương, hộ nông dân gây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu sản phẩm. Hỗ trợ doanh nghiệp xúc tiến thương mại, tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, xây dựng quỹ xúc tiến thương mại tiêu thụ sản phẩm cho nông dân từ nguồn đóng góp của các doanh nghiệp và một phần từ ngân sách.

Mở rộng Hợp tác xã liên kết theo chuỗi giá trị bền vững, gắn kết với doanh nghiệp đầu vào, đầu ra có thế mạnh về tiêu thụ nông sản. Đẩy mạnh sự liên kết giữa các tổ hợp tác, Hợp tác xã với doanh nghiệp trong việc gắn với sản xuất, tiêu thụ. Kêu gọi các doanh nghiệp kinh doanh nông sản tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ với các Hợp tác xã, Tổ hợp tác nhằm góp phần tạo sự bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể địa phương.

***4.7. Nhóm giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương:***

Giảm chi phí gia nhập thị trường của doanh nghiệp thông qua việc giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp. Giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai. Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận đất đai, nhất là tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong việc tìm kiếm mặt bằng xây dựng các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Nâng cao tính năng động và tiên phong của Lãnh đạo: Định kỳ tổ chức họp doanh nghiệp theo địa bàn thành phố để trao đổi, thảo luận, đối thoại với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua đó nâng cao sự cảm nhận của cộng đồng doanh nghiệp về tính sáng tạo và sáng suốt trong việc giải quyết những trở ngại đối với

cộng đồng doanh nghiệp, về thái độ của Chính quyền đối với khu vực tư nhân.

***4.8. Nhóm giải pháp về tăng cường hợp tác đầu tư, mở rộng thị trường tiêu thụ:***

Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, thúc đẩy cơ hội mua, bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ; duy trì và mở rộng mạng lưới phân phối, thị trường tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong và ngoài nước; mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, đẩy mạnh xuất khẩu. Tạo mối liên kết giữa thành phố Long Xuyên với các thành phố ở một số nước phát triển trên thế giới như Hàn Quốc, Nhật Bản,... nhằm tạo cơ hội cho thành phố Long Xuyên học tập các mô hình quản lý và phát triển đô thị thông qua các ký kết hợp tác phát triển.

***4.9. Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện Quy hoạch:***

Sau khi được phê duyệt UBND thành phố Long Xuyên trực tiếp chỉ đạo việc triển khai thực hiện quy hoạch, như: Tổ chức công bố quy hoạch để phổ biến rộng rãi trong toàn dân, các cấp, các ngành, các nhà đầu tư tham gia thực hiện quy hoạch có hiệu quả; thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của quy hoạch vào kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm, các chương trình, các dự án phát triển trên địa bàn trong từng thời kỳ; các ngành liên quan xây dựng các kế hoạch thực hiện, trong đó thể hiện cụ thể các nhiệm vụ và giải pháp lớn để thực hiện trong từng giai đoạn. Đồng thời, thành phố sẽ rà soát những nhiệm vụ trong quy hoạch ngoài thẩm quyền của mình, để tổng hợp, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan của tỉnh thực hiện hoặc hỗ trợ thành phố.

**5. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư:** *(Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Quy hoạch này là định hướng, cơ sở cho việc lập, trình duyệt và triển khai thực hiện các quy hoạch ngành, các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Long Xuyên theo quy định.

**Điều 3**. Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong Quyết định này, chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành liên quan chỉ đạo các bộ phận chuyên môn  lập và trình duyệt các chương trình, dự án và triển khai thực hiện theo quy định:

- Nghiên cứu xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành một số chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển của huyện và pháp luật của nhà nước trong từng giai đoạn nhằm thu hút, huy động các nguồn lực để thực hiện quy hoạch.

- Lập các kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn; các chương trình phát triển trọng điểm, các dự án cụ thể để đầu tư tập trung hoặc từng bước đầu tư theo hướng ưu tiên hợp lý.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch kịp thời, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện và của tỉnh trong từng giai đoạn quy hoạch.

**Điều 4.** Các Sở, Ban ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn của mình có trách nhiệm hỗ trợ thành phố Long Xuyên nghiên cứu lập các kế hoạch, chương trình, dự án nói trên và hỗ trợ huyện tìm và bố trí các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước để thực hiện quy hoạch; thành phố Long Xuyên phối hợp các Sở, ban ngành nghiên cứu xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành một số chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong từng giai đoạn nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Đẩy nhanh việc đầu tư, thực hiện các công trình, dự án có quy mô, tính chất vùng và quan trọng đối với sự phát triển của huyện đã được quyết định đầu tư.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VTLT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT.CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh
Email: ubnd@angiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh An Giang
Thời gian ký: 05.05.2017 09:03:22 +07:00

**Lê Văn Nưng**

# PHỤ LỤC

## DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN NGHIÊN CỨU ĐẦU TƯ THỜI KỲ 2016 - 2030 CỦA THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh)*

| TT | DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN NGHIÊN CỨU ĐẦU TƯ |
|---|---|
| **I** | **Lĩnh vực công nghiệp** |
| 1 | Hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống |
| 2 | Hạ tầng cụm công nghiệp Mỹ Quý (phần diện tích còn lại) |
| 3 | Cụm công nghiệp Bình Đức |
| 4 | Dự án thứ cấp vào các Khu, cụm công nghiệp |
| **II** | **Lĩnh vực đô thị, hạ tầng đô thị, khu dân cư** |
| 1 | TP.Long Xuyên lên đô thị loại I |
| 2 | Các dự án hạ tầng nâng cấp đô thị Long Xuyên |
| 3 | Xây dựng kè bảo vệ TP.Long Xuyên |
| 4 | Nâng cấp hệ thống cấp nước TP.Long Xuyên |
| 5 | Xây dựng hệ thống xử lý nước thải TP.Long Xuyên |
| 6 | Các dự án nhà ở thương mại trên địa bàn TP.Long Xuyên |
| 7 | Khu dân cư Rạch Cái Dung |
| 8 | Khu dân cư phía Bắc Rạch Cái Sắn |
| 9 | Khu dân cư phía Bắc đường Trần Quang Khải nối dài |
| 10 | Khu dân cư phía Nam đường Trần Quang Khải nối dài |
| 11 | Kkhu dân cư Đông đường tránh bắc rạch Cái Sắn |
| 12 | Tuyến dân cư cặp kênh Rạch Giá - Long Xuyên |
| 13 | Tuyến cặp kênh Cái Chiên |
| 14 | Tuyến dân cư rạch Trà Mơn, |
| 15 | Tuyến dân cư rạch Rích |
| 16 | Tuyến dân cư rạch Mỹ Long |
| 17 | Tuyến dân cư rạch Sung |
| 18 | Tuyến dân cư đường liên xã |
| **III** | **Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch** |
| 1 | Nâng cấp cải tạo, di dời, xây mới các chợ |
| 2 | Xây mới chợ chuyên doanh, chợ đầu mối:<br>- chợ chuyên doanh nông sản Mỹ Thới<br>- chợ đầu mối trái cây, rau, củ, quả cấp vùng kết hợp chợ nổi Mỹ Phước |

| TT | DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN NGHIÊN CỨU ĐẦU TƯ |
|---|---|
| 3 | Xây mới các siêu thị, Trung tâm thương mại |
| 4 | Trung tâm Hội chợ triển lãm Long Xuyên |
| 5 | Mở rộng khu lưu niệm chủ tịch Tôn Đức Thắng |
| 6 | Xây dựng quảng trường Tôn Đức Thắng |
| 7 | Khu vui chơi giải trí Mỹ Khánh |
| 8 | Khu công viên văn hóa TP.Long Xuyên |
| 9 | Phát triển du lịch sinh thái xã Mỹ Hòa Hưng |
| 10 | Xây dựng Đề án công nhận Cù Lao ông Hổ, xã Mỹ Hòa Hưng, TP.Long Xuyên là điểm du lịch quốc gia |
| **IV** | **Lĩnh vực giao thông** |
| 1 | Nâng cấp QL 91 |
| 2 | Nâng cấp ĐT 943 |
| 3 | Xây dựng tuyến tránh TP.Long Xuyên (đường tránh QL 91 qua TP.Long Xuyên) |
| 4 | Cao tốc Sóc Trăng - Cần Thơ - Châu Đốc |
| 5 | Nâng cấp các tuyến đường huyện, Giao thông nông thôn, đường nội thị |
| 6 | Nâng cấp cảng Mỹ Thới, cảng Nhà máy xi măng An Giang |
| 7 | Xây cầu Nguyễn Thái Học |
| 8 | Xây cầu An Hòa |
| 9 | Cầu bắc qua Cồn Phó Ba và xã Mỹ Hòa Hưng |
| 10 | Cầu Tôn Đức Thắng mở rộng |
| 11 | Cầu nối khu đô thị Golden City - Khu dân cư Bình Khánh 5 |
| 12 | Cầu trên tuyến TP.Long Xuyên bắt qua kênh TT.Núi Sập |
| **V** | **Lĩnh vực nông nghiệp, thuỷ lợi** |
| 1 | Các dự án hạ tầng (thuỷ lợi, cấp điện…) cho các vùng chuyên canh lúa, nuôi trồng thủy sản, rau màu ứng dụng công nghệ cao. |
| 2 | Các dự án hạ tầng cho vùng sản xuất chuyên canh hoa và cây kiểng |
| 3 | Nâng cấp hệ thống thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản khu vực Tây đường tránh TP.Long Xuyên |
| 4 | Nạo vét chỉnh trị dòng chảy hạn chế sạt lở bờ sông Hậu |
| 5 | Duy tu, nạo vét các kênh |
| 6 | Đầu tư công trình cống, trạm bơm điện |
| **VI** | **Lĩnh vực hạ tầng xã hội, dự án khác** |
| 1 | Nâng cấp Bệnh viện TP.Long Xuyên lên Bệnh viện hạng III (120 giường) |
| 2 | Xây dựng mới Bệnh viện tim mạch 600 giường |
| 3 | Thành lập Bệnh viện sản nhi từ BVĐK trung tâm |

| TT | DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN NGHIÊN CỨU ĐẦU TƯ |
|---|---|
| 4 | Xây dựng Bệnh viện Lao và bệnh phổi |
| 5 | Xây dựng Bệnh viện Tâm thần |
| 6 | Xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền |
| 7 | Xây dựng Bệnh viện Phục hồi chức năng |
| 8 | Nâng cấp Bệnh viện Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mặt |
| 9 | Trung tâm pháp y tỉnh Anh Giang |
| 10 | Trung tâm phòng chống HIV/AIDS |
| 11 | Xây dựng khu Liên hợp Thể dục thể thao Long Xuyên |
| 12 | Xây dựng nhà thi đấu 3.000 TP.Long Xuyên |
| 13 | Nhà hát tỉnh |
| 14 | Sân vận động tỉnh |
| 15 | Các dự án thuộc chương trình nhà ở cho hộ nghèo và cho người có công với cách mạng |
| 16 | Dự án nhà ở công nhân Khu công nghiệp Vàm Cống, các dự án nhà ở xã hội, các dự án khu dân cư đô thị |
| 17 | Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia |
| 18 | Xây dựng nghĩa trang, nhà hỏa táng |

**** Ghi chú:*** Về vị trí, quy mô, diện tích đất sử dụng và tổng mức đầu tư của các công trình, dự án nêu trên sẽ được tính toán, lựa chọn và xác định cụ thể trong giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư, tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng cân đối, huy động vốn đầu tư cho từng thời kỳ./.